TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022

Đơn v

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ						Số cuộc đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền)			số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạn		
	Tổng số	Phân loại																					Bằng tiền				
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Thường xuyên	Kế hoạch	Đột xuất		Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Về NSNN	Về tổ chức, đơn vị		Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân
MS	*1=2+3=4+5+6*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12=13+14*	*13*	*14*	*15=16+17=18+21*	*16*	*17*	*18=19+20*	*19*	*20*	*21*	*22=23+24*	*23*	*24*	*25=26+27*	*26*	*27*
	3	-	3	-	3	-	1	14	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	**3**	**-**	**3**	**-**	**3**	**-**	**1**	**14**	**1**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**

Biểu số: 06/TTr

vị tính: Tiền (triệu đồng)

m hành chính			Chuyển cơ quan điều tra	
Bằng hình thức khác				
Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
28=29 +30	*29*	*30*	*31*	*32*
-	-	-	-	-
-	-	-	-	-